

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

HOÀNG MẠNH PHÚ

**KINH TẾ NÔNG THÔN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
Ở CÁC HUYỆN PHÍA TÂY CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
CHUYÊN NGÀNH: KINH TẾ CHÍNH TRỊ**

Mã số: 62 31 01 02

HÀ NỘI - 2016

**Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS.TS. NGUYỄN MINH QUANG
2. PGS.TS. NGÔ TUẤN NGHĨA

Phản biện 1:

.....

Phản biện 2:

.....

Phản biện 3:

.....

**Luận án được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện
họp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Vào hồi giờ ngày tháng năm

Có thể tìm hiểu luận án tại Thư viện Quốc gia
và Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Kinh tế nông thôn các huyện phía Tây của thành phố Hà Nội, vùng văn hóa Xứ Đoài của tỉnh Hà Tây cũ những năm qua đã đạt được những thành tựu lớn, có bước tiến nhanh về số lượng, chất lượng và hình thức tổ chức sản xuất cũng như chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Các huyện này đã cung cấp nhiều nông sản hàng hoá cho thành phố và các địa phương khác; kết cấu hạ tầng trong nông nghiệp, nông thôn được đầu tư; công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ phát triển đa dạng với mức độ khá. Huy động được nhiều nguồn lực như sức lao động, đất đai, trí tuệ, vốn và kinh nghiệm... vào phát triển làm thay đổi bộ mặt kinh tế - xã hội nông thôn.

Sau một thời gian dài chủ yếu phát triển theo chiều rộng với tiềm năng sẵn có tại địa phương. Kinh tế nông thôn ở các huyện phía Tây thành phố Hà Nội đang bộc lộ nhiều bất cập thiếu bền vững biểu hiện trên nhiều phương diện: Công nghiệp địa phương, tiểu thủ công nghiệp và nông nghiệp vẫn là sản xuất nhỏ lẻ, manh mún, sức cạnh tranh thấp; ứng dụng khoa học - công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực còn hạn chế; chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông thôn còn chậm và thiếu quy hoạch, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn yếu kém, môi trường còn ô nhiễm; năng lực thích ứng, đối phó với thiên tai còn nhiều hạn chế; đất nông nghiệp ngày càng bị thu hẹp. Mặt nước nuôi trồng thuỷ sản bị san lấp, ô nhiễm... các loại dịch bệnh thường xuyên xảy ra. Nhiều hình thức tổ chức sản xuất không phù hợp, khả năng liên kết kém bền vững... Trong khi đó nhiều tiềm năng sẵn có chưa được đánh thức gây lãng phí...

Theo quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 các huyện khu vực phía Tây của Thành phố Hà Nội đa số nằm trong vùng vành đai xanh và sinh thái Thành phố.

Từ đó, yêu cầu cấp thiết đặt ra là: Làm thế nào để kinh tế nông thôn ở các huyện phía tây của thành phố Hà Nội được ổn định, phát triển theo hướng bền vững theo tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 của Ban chấp hành Trung ương (khoá X) về Nông nghiệp, nông dân và nông thôn. Điều đó đòi hỏi phải có tầm tư duy mới bao quát, toàn diện vừa phù hợp và bước đột phá về chính sách để giải quyết các mâu thuẫn và rào cản phát triển, đưa kinh tế nông thôn phát triển kết hợp truyền thống với hiện đại, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn, xây dựng kinh tế nông thôn phát triển bền vững.

Từ cách tiếp cận đó, vấn đề: ***"Kinh tế nông thôn phát triển bền vững ở các huyện phía tây của Thành phố Hà Nội"***, được lựa chọn làm đề tài nghiên cứu của luận án tiến sỹ chuyên ngành Kinh tế chính trị.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở hệ thống hóa, nghiên cứu làm rõ cơ sở lý luận về kinh tế nông thôn phát triển bền vững để đánh giá thực trạng kinh tế nông thôn ở các huyện phía Tây của Thành phố Hà Nội những năm của thời kỳ đổi mới từ (2008 - 2015). Từ đó, tìm giải pháp tiếp tục bảo đảm cho kinh tế nông thôn phát triển bền vững trong thời gian tới dưới góc độ kinh tế chính trị.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để thực hiện mục đích trên, luận án có nhiệm vụ sau:

- Làm rõ cơ sở lý luận về kinh tế nông thôn phát triển bền vững trong bối cảnh hiện nay (hội nhập quốc tế và CNH, HĐH).

- Nghiên cứu kinh nghiệm thực tiễn trong nước và quốc tế về kinh tế nông thôn phát triển bền vững.

- Phân tích và đánh giá thực trạng kinh tế nông thôn phát triển bền vững ở các huyện phía Tây của Thành phố Hà Nội trong thời gian qua (2005-2015). Đặc biệt từ khi tỉnh Hà Tây sáp nhập với thành phố Hà Nội (01/8/2008).

- Đề xuất phương hướng và giải pháp bảo đảm kinh tế nông thôn phát triển bền vững ở các huyện phía tây của Thành phố Hà Nội đến năm 2030.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là tập hợp những ngành kinh tế trong khu vực nông thôn cả về lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, cả về cơ chế chính sách và bộ máy quản lý trên địa bàn các huyện phía Tây của thành phố Hà Nội .

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về không gian: Đề tài được nghiên cứu tổng thể các huyện phía Tây của Thành phố Hà Nội gồm các huyện: Hoài Đức, Đan Phượng, Phúc Thọ, Quốc Oai, Thạch Thất, Ba Vì và Thị xã Sơn Tây. Các huyện phía Tây của thành phố Hà Nội trước đây thuộc tỉnh Sơn Tây cũ . Các huyện này có các điều kiện tự nhiên ,kinh tế -xã hội ,văn hóa gắn kết tương đồng . Có nhiều điểm khác biệt với các huyện phía Nam và phía Bắc của thành phố Hà Nội.

Thị xã Sơn Tây được coi là một huyện của địa bàn để nghiên cứu vì cùng nằm trong vùng Văn hóa Xứ Đoài với kinh tế nông nghiệp truyền thống là chủ yếu .Trong phát triển kinh tế nông thôn của vùng ,Thị xã Sơn Tây được coi là trung tâm gắn kết các hoạt động kinh tế với thương mại và du lịch tâm linh,sinh thái của vùng....

- Về thời gian: Số liệu thu thập được từ các tài liệu chính thống đã được công bố chủ yếu trong khoảng thời gian 2005 - 2015. Số liệu khảo sát điều tra năm 2015 trong đó một số tài liệu nghiên cứu cả giai đoạn 2005 - 2015 để chứng minh cho vấn đề nghiên cứu.

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận và thực tiễn

Luận án nghiên cứu dựa trên cơ sở lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam và chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế nông thôn. Đồng thời tiếp thu có chọn lọc các kết quả nghiên cứu đã công bố về kinh tế nông thôn phát triển bền vững của các nhà khoa học và các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước. Cơ sở thực tiễn là kinh tế nông thôn phát triển bền vững ở các huyện phía Tây của Thành phố Hà Nội trong từ năm 2010 - 2015; quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030...

4.3. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của Chủ nghĩa Mác - Lênin và các phương pháp nghiên cứu cơ bản của khoa học kinh tế chính trị như: Trừu tượng hoá khoa học, phân tích, lôgic kết hợp với phương pháp lịch sử, thống kê, tổng kết thực tiễn để giải quyết các vấn đề đặt ra trong nghiên cứu Luận án. Những phương pháp cụ thể này được áp dụng phù hợp theo mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ của từng chương, tiết.

5. Những đóng góp mới của Luận án

- Hệ thống hoá và làm mới cơ sở lý luận về kinh tế nông thôn phát triển bền vững theo địa giới hành chính cấp vùng, đặt trong tổng thể

chương trình phát triển kinh tế nông thôn của thành phố Hà Nội trong thời kỳ xây dựng Nông thôn mới.

- Đánh giá thực trạng kinh tế nông thôn phát triển bền vững ở các huyện phía Tây của Thành phố Hà Nội trong những năm qua.

- Đề xuất phương hướng và giải pháp có tính khả thi, phù hợp với điều kiện ở các huyện phía Tây của thành phố Hà Nội để đảm bảo kinh tế nông thôn phát triển bền vững trong thời gian tới.

6. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, nội dung luận án được kết cấu gồm 4 chương, 10 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN KINH TẾ NÔNG THÔN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1.1. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU Ở NƯỚC NGOÀI

- Tập trung nghiên cứu về vai trò và sự cần thiết phát triển kinh tế nông thôn.

- Về nội dung và tính bền vững trong phát triển kinh tế nông thôn.

- Về mô hình và giải pháp phát triển bền vững kinh tế nông thôn

1.2. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU Ở VIỆT NAM CÓ LIÊN QUAN ĐẾN KINH TẾ NÔNG THÔN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế nông thôn

- Nhóm các công trình nghiên cứu về nông nghiệp, nông thôn Việt Nam.

- Nhóm các công trình khoa học nghiên cứu về bảo đảm và phát triển kinh tế nông thôn bền vững.

1.3. TỔNG QUAN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI VÀ VẤN ĐỀ ĐẶT RA

1.3.1. Những vấn đề đã được nghiên cứu luận giải

Kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học nghiên cứu liên quan đến kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn phát triển bền vững đã đề cập đến một số nội dung ở các góc độ khác nhau, cụ thể: Về vai trò và tầm quan trọng của kinh tế nông thôn phát triển bền vững. Về thực trạng kinh tế nông thôn phát triển bền vững ở nước ta nói chung. Về một số phương hướng và giải pháp để bảo đảm kinh tế nông thôn phát triển bền vững.

1.3.2. Những vấn đề đặt ra và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

1.3.2.1. Về lý luận

Luận án đi sâu phân tích và luận giải những nội dung sau:

Một là, về lực lượng sản xuất: Luận án tập trung làm rõ những vấn đề về: Chuyển dịch cơ cấu lao động trong nông thôn. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn và ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ trong nông nghiệp, nông thôn.

Hai là, về quan hệ sản xuất: Luận án tập trung làm rõ những vấn đề về: Các thành phần kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất trong nông thôn. Vấn đề quan hệ ruộng đất trong nông thôn. Vấn đề phân phối đảm bảo lợi ích kinh tế. Thực hiện các liên kết kinh tế trong nông thôn (liên kết 4 nhà); liên kết vùng. Vấn đề xây dựng nông thôn mới.

Ba là, về mối quan hệ giữa LLSX và QHSX và kiến trúc thượng tầng: Đặc biệt nhấn mạnh đến vai trò kinh tế của nhà nước thông qua đường lối, chính sách, văn bản pháp luật của Chính phủ, của thành phố Hà Nội (Luận án tập trung làm rõ những vấn đề về: Quan hệ sản xuất mở đường để phát triển LLSX và vai trò kinh tế của Nhà nước).

1.3.2.2. Về thực tiễn

Vai trò của kinh tế nông thôn trong quá trình xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội ở các huyện phía tây của thành phố Hà Nội. Nội dung và các nhân tố bảo đảm kinh tế nông thôn phát triển bền vững trong giai đoạn phát triển hiện nay của thành phố Hà Nội nói và các huyện phía Tây của thành phố Hà Nội nói riêng. Đánh giá thực trạng các yếu tố đảm bảo kinh tế nông thôn phát triển bền vững ở các huyện phía tây của thành phố Hà Nội. Đề xuất giải pháp nhằm bảo đảm kinh tế nông thôn phát triển bền vững ở các huyện phía Tây của thành phố Hà Nội.

Chương 2

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

VỀ KINH TẾ NÔNG THÔN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

2.1. KINH TẾ NÔNG THÔN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ TẦM QUAN TRỌNG CỦA NÓ ĐỐI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI

2.1.1. Kinh tế nông thôn phát triển bền vững - Những vấn đề lý luận cơ bản

2.1.1.1. Những quan niệm về kinh tế nông thôn

Kinh tế nông thôn là một phức hợp những nhân tố cấu thành của lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất trong nông, lâm, ngư nghiệp, cùng với các ngành công nghiệp và dịch vụ ở nông thôn; là tổng thể các mối quan hệ kinh tế hữu cơ giữa khu vực nông thôn với toàn bộ vùng, địa phương, nền kinh tế quốc dân; với cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất trong nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ của khu vực nông thôn.

2.1.1.2. Kinh tế nông thôn phát triển bền vững

* Quan niệm chung về phát triển bền vững:

* Quan niệm về kinh tế nông thôn phát triển bền vững

Kinh tế nông thôn phát triển bền vững là quá trình kết hợp chặt chẽ, hợp lý, hài hòa giữa ba mặt của sự phát triển bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường. Biểu hiện sự tăng trưởng kinh tế cao, ổn định trên cơ sở chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng tiến bộ; gia tăng giá trị sản xuất các ngành nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ nông thôn. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, năng lực sáng tạo khoa học - công nghệ, mức độ tích lũy vốn và kết cấu hạ tầng của khu vực nông thôn; giảm thiểu

nguy cơ suy thoái, đình trệ trong tương lai và không để lại gánh nặng nợ nần cho các thế hệ mai sau.

Nội hàm kinh tế nông thôn phát triển bền vững bao gồm: hướng tới một nền nông nghiệp bền vững và sự mở rộng các hoạt động phi nông nghiệp.

2.1.2. Tầm quan trọng của kinh tế nông thôn phát triển bền vững đối với sự phát triển kinh tế - xã hội

Là nội dung và là nhân tố thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa khu vực nông thôn. Đảm bảo an ninh lương thực, tạo điều kiện quyết định việc nâng cao mức thu nhập của người dân nông thôn và tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Tạo cơ sở để xây dựng Nông thôn mới và góp phần bảo vệ trường sinh thái. Góp phần củng cố quốc phòng, an ninh quốc gia. Tạo điều kiện để hội nhập quốc tế sâu hơn, đầy đủ hơn.

2.2. NỘI DUNG BẢO ĐẢM VÀ NHỮNG NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN KINH TẾ NÔNG THÔN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

2.2.1. Nội dung bảo đảm kinh tế nông thôn phát triển bền vững

2.2.1.1. Phát triển lực lượng sản xuất, nâng cao năng suất lao động các ngành ở khu vực nông thôn

Thứ nhất, chuyển dịch cơ cấu lao động trong nông thôn

Quá trình chuyển dịch cơ cấu lao động nông nghiệp, nông thôn được thực hiện dưới nhiều hình thức đa dạng theo xu hướng tiến bộ từ nông nghiệp truyền thống năng suất thấp sang nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, từ nông nghiệp sang các ngành nghề phi nông nghiệp, từ nông thôn sang thành thị và hướng đến xuất khẩu lao động. Đồng thời, các chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đã làm thay đổi bộ mặt nông thôn, góp phần tích cực

chuyển dịch cơ cấu lao động và hỗ trợ kịp thời cho nông dân trong quá trình chuyển đổi sang các ngành nghề có năng suất lao động và thu nhập cao hơn.

Thứ hai, phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn

Hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội ở nông thôn phát triển tạo sự thay đổi về chất của bộ mặt nông thôn và đặt nền tảng cho một tiến trình phát triển lâu dài, hiện đại. Đó là những điều kiện và động lực cho việc nâng cao năng suất lao động xã hội, cho cách mạng khoa học - công nghệ nói chung. Đối với các vùng nông thôn chậm phát triển, xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội còn là cách thức để xoá bỏ sự cách biệt về địa lý, xã hội, hình thành những cơ sở cho việc tăng cường giao lưu kinh tế, văn hoá, phá bỏ sự khép kín của nông thôn truyền thống, tạo điều kiện, cơ hội cho nông dân tiếp cận được với những dịch vụ mới như tín dụng, thông tin, công nghệ và đưa nông dân vào một sự chuyển động chung của tiến trình phát triển hiện đại.

Thứ ba, chuyển dịch cơ cấu kinh tế

- Chuyển nền nông nghiệp độc canh sang nền nông nghiệp đa canh với việc hình thành các vùng sản xuất tập trung quy mô lớn

- Chuyển nền nông nghiệp và kinh tế nông thôn từ trạng thái khép kín sang nền nông nghiệp hàng hoá, hướng mạnh vào xuất khẩu, mở rộng phân công và hợp tác lao động.

- Chuyển kinh tế nông thôn thuần nông sang phát triển kinh tế nông thôn tổng hợp nông - công nghiệp - dịch vụ và chuyển dịch lao động nông nghiệp sang lĩnh vực phi nông nghiệp

- Chuyển dịch cơ cấu thành phần kinh tế theo hướng phát huy cao độ các nguồn lực từng vùng nông thôn

2.2.1.2. Xây dựng và hoàn thiện quan hệ sản xuất phù hợp

Thứ nhất, vấn đề sở hữu tư liệu sản xuất trong kinh tế nông thôn

Thứ hai, phát triển các hình thức tổ chức sản xuất ở nông thôn theo hướng phù hợp, hiệu quả.

Thứ ba, đảm bảo lợi ích cho dân cư nông thôn, giảm nghèo và bảo đảm an sinh xã hội

2.2.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến việc bảo đảm kinh tế nông thôn phát triển bền vững ,bao gồm: *Trình độ phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia; Tác động của quá trình hội nhập quốc tế ; Đường lối và chính sách của Đảng, Nhà nước ; Các nguồn lực để phát triển kinh tế nông thôn...*

2.3. KINH NGHIỆM CỦA MỘT SỐ NƯỚC VÀ ĐỊA PHƯƠNG TRONG NƯỚC VỀ BẢO ĐẢM KINH TẾ NÔNG THÔN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Qua khảo sát kinh nghiệm về bảo đảm kinh tế nông thôn phát triển bền vững ở một số nước và một số địa phương trong nước,tác giả luận án rút ra một số bài học kinh nghiệm sau đây:

Bài học về quy hoạch đất đai và các vùng sản xuất chuyên canh

Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ là nhân tố cơ bản bảo đảm kinh tế nông thôn phát triển bền vững

Bảo đảm tính nguyên tắc và phù hợp với điều kiện cụ thể sự hỗ trợ của Nhà nước cho kinh tế nông thôn phát triển bền vững.

Bài học về nâng cao nhận thức của cư dân nông thôn

Xây dựng các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp trong nông thôn nhằm giải phóng sức sản xuất xã hội.

Bài học về bảo đảm xây dựng thành công hệ thống điện, đường, trường, trạm... trong nông thôn

Chương 3

THỰC TRẠNG KINH TẾ NÔNG THÔN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở CÁC HUYỆN PHÍA TÂY CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI GIAI ĐOẠN 2008 - 2015

3.1. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN ẢNH HƯỞNG ĐẾN KINH TẾ NÔNG THÔN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở CÁC HUYỆN PHÍA TÂY CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Vị trí địa lý là một trong những lợi thế nổi bật của các huyện phía Tây thành phố Hà Nội, là khu vực mở rộng của thành phố Hà Nội, sở hữu nhiều tuyến đường huyết mạch, giao thông thông suốt đến các địa phương trong và ngoài vùng. Đồng thời là cửa ngõ kết nối với các tỉnh miền núi phía Bắc nên có nhiều thuận lợi trong việc liên kết, hợp tác đầu tư, trao đổi hàng hoá với các địa phương này. Điều kiện địa hình đã hình thành nên các danh lam thắng cảnh, các điểm du lịch sinh thái và hệ động thực vật phong phú tạo điều kiện cho các huyện trong vùng phát triển kinh tế du lịch của vùng văn hóa Xứ Đoài. Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất các huyện phía Tây thành phố Hà Nội thời kỳ 2010 - 2015 là 10,18%. Trong đó, ngành dịch vụ với tốc độ tăng cả thời kỳ là 10,5%, ngành công nghiệp và xây dựng tăng trưởng 12,8% và ngành nông nghiệp tăng trưởng 2,7%. Tỷ lệ lao động trong các ngành nông, lâm, thủy sản tại các huyện phía Tây của thành phố Hà Nội chiếm phần lớn (41,45%) trong tổng số lao động đang làm việc trên địa bàn vừa tạo ra một nguồn lực lớn cho phát triển kinh tế nông nghiệp song cũng là sức ép lớn cho quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng hiện đại hóa, thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn bền vững.

Tác động của quá trình công nghiệp hóa và đô thị hóa khu vực nông thôn khiến cho đất đai tại các huyện phía Tây của thành phố Hà Nội có nhiều biến đổi: Chất lượng tăng trưởng chưa cao, việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông thôn còn chậm. Các sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp sức cạnh tranh ở mức thấp. Dịch vụ trình độ cao, chất lượng cao phát triển chậm. Sản xuất nông nghiệp vẫn còn trong tình trạng phân tán, manh mún, chưa tạo được mô hình sản xuất có hiệu quả cao. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật còn nhiều bất cập so với yêu cầu phát triển, môi trường bị ô nhiễm, công tác quy hoạch và quản lý đô thị còn hạn chế. Trình độ nguồn nhân lực hạn chế, sức ép gia tăng dân số cao. Chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị chưa đồng đều, phối kết hợp thiếu đồng bộ, hiệu quả thấp...

3.2. THỰC TRẠNG VỀ KINH TẾ NÔNG THÔN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở CÁC HUYỆN PHÍA TÂY CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI TRONG 10 NĂM QUA

3.2.1. Những kết quả đạt được

3.2.1.1. Lực lượng sản xuất ở các huyện phía Tây của thành phố Hà Nội phát triển khá toàn diện, năng suất lao động tăng góp phần bảo đảm kinh tế nông thôn phát triển bền vững

Trước hết, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ trong các ngành, nghề ở nông thôn để tăng năng suất lao động trở thành phong trào trong nông thôn.

Thứ hai, đẩy mạnh ứng công nghệ thông tin trong quản lý

Thứ ba, đào tạo và đào tạo nghề cho cư dân nông thôn để bảo đảm nguồn nhân lực cho kinh tế nông thôn phát triển bền vững.

Thứ tư, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn tạo điều cơ bản để bảo đảm kinh tế nông thôn phát triển bền vững.

Thứ năm, xây dựng được một số khu, cụm công nghiệp và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội bảo đảm từng bước thích ứng với môi trường.

Thứ sáu, từng bước hoàn thiện quy hoạch để bảo đảm kinh tế nông thôn phát triển bền vững thân thiện với môi trường.

Thứ bảy, kết quả đạt được trong phong trào xây dựng Nông thôn mới góp phần tích cực để bảo đảm kinh tế nông thôn phát triển bền vững ở các huyện phía Tây của thành phố Hà Nội.

Bảng 3.8: Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về Nông thôn mới tại các huyện phía Tây của thành phố Hà Nội

	Tổng số xã	Xã đạt chuẩn NTM		Đạt từ 13 - 16 tiêu chí NTM		Đạt từ 9 - 12 tiêu chí NTM		Đạt 8 tiêu chí NTM	
		Số xã	%	Số xã	%	Số xã	%	Số xã	%
Toàn vùng	134	64	47.76	63	47.01	6	4.48	1	0.75
- Ba Vì	30	7	23.33	17	56.67	5	16.67	1	3.33
- Sơn Tây	6	3	50.00	2	33.33	1	16.67	0	0.00
- Phúc Thọ	22	10	45.45	12	54.55	0	0.00	0	0.00
- Đan Phượng	15	13	86.67	2	13.33	0	0.00	0	0.00
- Hoài Đức	19	15	78.95	4	21.05	0	0.00	0	0.00
- Quốc Oai	20	10	50.00	10	50.00	0	0.00	0	0.00
- Thạch Thất	22	6	27.27	16	72.73	0	0.00	0	0.00

Nguồn: Báo cáo Kết quả thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015 tại các huyện phía Tây của thành phố Hà Nội

Thứ tám, kinh tế du lịch được coi là hướng ưu tiên để bảo đảm cho kinh tế nông thôn phát triển bền vững

3.2.1.2. Quan hệ sản xuất không ngừng được hoàn thiện góp phần giải phóng sức sản xuất, tạo điều kiện bảo đảm cho kinh tế nông thôn phát triển bền vững ở các huyện phía Tây của thành phố Hà Nội

Một là, hoàn thiện các hình thức sở hữu ruộng đất.

Hai là, kết hợp hài hòa phát triển kinh tế Tư nhân (Kinh tế hộ gia đình, kinh tế trang trại, doanh nghiệp Tư nhân) và kinh tế tập thể (nòng cốt là hợp tác xã)

Ba là, kết hợp hài hòa nhiều hình thức phân phối lợi ích kinh tế để vừa khuyến khích phát triển sản xuất vừa thực hiện công bằng xã hội.

Bốn là, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội

3.2.2. Những hạn chế, bất cập và nguyên nhân

3.2.2.1. Các yếu tố bảo đảm Lực lượng sản xuất phát triển phát triển thiếu ổn định làm cho kinh tế nông thôn ở các huyện phía Tây của thành phố Hà Nội phát triển chưa thật bền vững

Thứ nhất, kinh tế của các địa phương trong vùng tuy đạt được tốc độ tăng trưởng khá, song tăng trưởng kinh tế chủ yếu dựa vào phát triển theo chiều rộng, tăng khối lượng các nguồn lực, nhất là tăng vốn đầu tư, chưa thực sự dựa trên cơ sở tăng năng suất lao động xã hội và nâng cao hiệu quả nên chất lượng tăng trưởng chưa cao và chưa thật vững chắc.

Thứ hai, cơ cấu kinh tế tuy bước đầu đã chuyển dịch theo hướng tiên bộ và tích cực, nhưng vẫn chưa ra khỏi cơ cấu ngành truyền thống với tỷ trọng tương đối cao của khu vực sản xuất vật chất nói chung và khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản nói riêng. Tỷ trọng của ngành nông nghiệp của toàn vùng là trên 30%, cho thấy ngành nông nghiệp vẫn là bộ đỡ cho

các địa phương. Các cụm công nghiệp, làng nghề và các ngành nghề thủ công, các ngành thương mại, dịch vụ, du lịch chất lượng cao chậm phát triển, chưa khai thác hết tiềm năng, thế mạnh của vùng.

Thứ ba, chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế, chưa tương xứng với nhu cầu phát triển của vùng. Trình độ dân trí chưa đồng đều, lao động qua đào tạo chiếm tỷ lệ lớn song thiếu đội ngũ lao động khoa học kỹ thuật, công nhân lành nghề. Công tác nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học - công nghệ vào sản xuất chưa được thường xuyên và mở rộng thành phong trào.

Thứ tư, kết cấu hạ tầng nông thôn chưa đồng bộ, vấn đề xử lý rác thải từ sinh hoạt và sản xuất của người dân tại các địa phương chưa tốt gây tác động xấu tới môi trường đất và nước ngầm.

3.2.2.2. Một số yếu tố của Quan hệ sản xuất phát triển chưa thật phù hợp đang là lực cản đến quá trình bảo đảm cho kinh tế nông thôn phát triển bền vững ở các huyện phía Tây của thành phố Hà Nội

Một là, về hoàn thiện sở hữu ruộng đất trong nông thôn. Công tác dồn điền đổi thửa chưa đạt hiệu quả cao, một số xã chưa quan tâm đến quy hoạch, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch sử dụng đất, chưa chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp, nông thôn.

Hai là, về phân phối thu nhập và bảo đảm đời sống dân cư nông thôn. Đời sống nhân dân, nhất là những người có thu nhập thấp, dân cư ở một số xã vùng sâu, vùng xa và vùng thường xuyên bị ảnh hưởng của thiên tai vẫn còn nhiều khó khăn.

Ba là, sự phối kết hợp giữa các hình thức tổ chức sản xuất kinh doanh và vấn đề môi trường. Sự phối kết hợp giữa kinh tế hộ gia đình với các chủ thể kinh tế tư nhân khác, với kinh tế tập thể cũng như các cấp quản

lý tại chính quyền địa phương chưa gắn kết và phối hợp thường xuyên, nhịp nhàng trong nhiều công việc gây ra những bất cập trong nhiều vấn đề của kinh tế nông thôn. Mặc dù các địa phương đã có những mục tiêu, chương trình hành động nhằm cải thiện chất lượng môi trường khu vực các huyện phía Tây thành phố Hà Nội, song hiện nay môi trường nông thôn đang phải chịu nhiều sức ép, các áp lực lên môi trường nông thôn do các hoạt động sản xuất và dân sinh đang ngày càng rõ nét, chưa kể đến những tác động trực tiếp của biến đổi khí hậu.

3.2.2.3. Nguyên nhân

- Về phát huy vai trò và năng lực của hệ thống chính trị các cấp.
- Sự chuyển biến về nhận thức và ý thức của dân cư nông thôn.
- Quy hoạch đối với các huyện phía Tây của thành phố Hà Nội.
- Do tác động của cơ chế thị trường.

Chương 4

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP NHẪM BẢO ĐẢM KINH TẾ NÔNG THÔN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở CÁC HUYỆN PHÍA TÂY CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI ĐẾN NĂM 2025 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

4.1. NHỮNG PHƯƠNG HƯỚNG NHẪM BẢO ĐẢM KINH TẾ NÔNG THÔN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở CÁC HUYỆN PHÍA TÂY CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI

4.1.1. Dự báo và mục tiêu

4.1.1.1. Dự báo về xu hướng phát triển kinh tế nông thôn.

Trong thời gian tới, trước những biến động của bối cảnh thế giới và trong nước, kinh tế nông thôn được dự báo sẽ có nhiều thay đổi:

- Quá trình công nghiệp hóa và đô thị hoá ngày càng lan rộng tới các vùng nông thôn Việt Nam;

- Sự mở rộng các ngành công nghiệp và dịch vụ dẫn đến việc thay đổi các hoạt động kinh tế nông thôn, lao động nông nghiệp thuần nông sẽ giảm, thay vào đó là xu thế di chuyển sang các hoạt động lao động phi nông nghiệp;

- Khoảng cách thu nhập trong các hoạt động nông nghiệp, nông thôn và các hoạt động cùng loại ở thành thị vẫn còn khoảng cách, tạo ra xu thế di chuyển lao động từ khu vực nông thôn sang khu vực thành thị;

- Đời sống xã hội nông thôn có nhiều thay đổi mạnh mẽ, mức sống dân cư, cơ sở hạ tầng, các dịch vụ ở nông thôn sẽ đều có những chuyển biến tích cực.

4.1.1.2. Mục tiêu bảo đảm kinh tế nông thôn phát triển bền vững của thành phố Hà Nội

Đối với kinh tế nông thôn thành phố Hà Nội.

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí ở các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới những năm qua, nhất là các tiêu chí về thu nhập, y tế, giáo dục, văn hóa và môi trường. Phấn đấu đến năm 2020 Thành phố có trên 80% trở lên số xã đạt chuẩn Nông thôn mới (tăng thêm 110 - 130 xã so với năm 2015). Trong đó, có 10 huyện, thị xã trở lên đạt Nông thôn mới. Hạ tầng kinh tế - xã hội khu vực nông thôn được đầu tư đồng bộ, đáp ứng cơ bản yêu cầu phát triển sản xuất và phục vụ đời sống cư dân nông thôn. Hệ thống chính trị vững mạnh; an ninh, trật tự và an toàn xã hội được đảm bảo.

Đối với kinh tế nông thôn ở các huyện phía tây của Thành phố Hà Nội:

Căn cứ vào điều kiện cụ thể của vùng , mục tiêu bảo đảm kinh tế nông thôn phát triển bền vững cần tập trung vào sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá và ứng dụng khoa học - công nghệ cao. Ưu tiên trồng cây lúa năng suất cao, trồng hoa và cây cảnh, cây ăn quả, trồng rau sạch, chăn nuôi đại gia súc, khôi phục và phát triển các làng nghề truyền thống kết hợp với dịch vụ du lịch, nhất là du lịch sinh thái và du lịch tâm linh vốn có nhiều tiềm năng, thế mạnh. Phát triển các làng nghề mới liên kết với các khu công nghiệp, sử dụng công nghệ không gây ô nhiễm và nâng cao tính cạnh tranh của các làng nghề.

Phát triển toàn diện đời sống vật chất và tinh thần dân cư nông thôn, hình thành các trung tâm tiêu vùng trong huyện là các thị trấn hoặc thị tứ

để cung cấp các dịch vụ công cộng thiết yếu. Xây dựng mô hình thí điểm các cụm dân cư đổi mới gắn với các trung tâm dịch vụ sản xuất tại các cụm, điểm dân cư trung tâm xã như: Điểm dân cư chăn nuôi bò sữa và trồng chè tại Ba Vì, trồng cây ăn quả, vùng hoa, cây cảnh tại Đan Phượng, Quốc Oai, Hoài Đức, Sơn Tây, sản xuất tập trung đậu tương, Bưởi tại Phúc Thọ... Xây dựng các cơ chế chính sách hỗ trợ, bảo hộ về thuế và giống cây trồng, vật nuôi cho các hộ dân. Từng bước nhân rộng mô hình này, tạo nên vùng nông thôn đặc trưng cho Thủ đô Hà Nội, kết hợp với việc giữ gìn và phát huy bản sắc các làng xóm, di tích tín ngưỡng khai thác phát triển du lịch của vùng văn hóa Xứ Đoài. Hạn chế tăng mật độ dân số khu vực nông thôn và tăng cường các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường nông thôn, đặc biệt tại các làng nghề.

4.1.2. Những phương hướng cơ bản để bảo đảm kinh tế nông thôn phát triển bền vững ở các huyện phía Tây của thành phố Hà Nội

4.1.2.1 Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của cư dân nông thôn là phương hướng xuyên suốt quá trình bảo đảm kinh tế nông thôn phát triển bền vững

Một là, hỗ trợ, hướng dẫn nông dân ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới, liên kết đầu tư, mở rộng phát triển sản xuất để nâng cao năng xuất, chất lượng nông sản và thu nhập.

Hai là, mở rộng sản xuất trong các khu, cụm, điểm công nghiệp, làng nghề nông thôn và đẩy mạnh hỗ trợ phát triển hệ thống dịch vụ nông thôn

Ba là, thực hiện đầy đủ các chế độ về an sinh xã hội đối với các gia đình chính sách, các hộ nghèo, cận nghèo khu vực nông thôn. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho nông dân.

4.1.2.2. Trước mắt tập trung phát triển kinh tế nông nghiệp đang là lợi thế của vùng

Trước hết, phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, chuyên canh tập trung, giá trị cao, bền vững và bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm

Thứ hai, triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các chính sách của Trung ương và Thành phố đối với phát triển kinh tế nông nghiệp

Thứ ba, nâng cao chất lượng hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp. Tổ chức liên kết, hợp tác sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản; tăng cường xúc tiến đầu tư, quảng bá sản phẩm nông nghiệp

4.1.2.3. Xây dựng nông thôn mới kết hợp hài hòa giữa tiêu chí chung và phù hợp với điều kiện cụ thể của vùng

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân về xây dựng nông thôn mới

- Xây dựng hệ thống chính trị cơ sở ở nông thôn trong sạch, vững mạnh

- Rà soát, bổ sung quy hoạch, đề án xây dựng xã nông thôn mới Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới

- Tập trung huy động các nguồn lực của Nhà nước và xã hội đầu tư thực hiện Chương trình giai đoạn 2016 - 2020

4.2. GIẢI PHÁP NHẪM BẢO ĐẢM KINH TẾ NÔNG THÔN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở CÁC HUYỆN PHÍA TÂY CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI

4.2.1. Nhóm giải pháp về thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất, bao gồm:

Một là, hoàn thiện các kế hoạch, quy hoạch về phát triển ngành, thành phần kinh tế và vùng sản xuất chuyên canh. Phát triển du lịch vùng văn hóa Xứ Đoài.

Hai là, tăng cường áp dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất, thay đổi một số tập quán canh tác, thực hiện tốt công tác quản lý phòng trừ dịch bệnh tổng hợp (IPM)

Ba là, đào tạo và sử dụng có hiệu quả nguồn lực lao động ở nông thôn

4.2.2. Nhóm giải pháp về phát triển quan hệ sản xuất, bao gồm:

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện việc dồn điền đổi thửa và tập trung ruộng đất, khắc phục tình trạng ruộng đất manh mún hướng nông nghiệp phát triển theo vùng sản xuất chuyên canh.

Thứ hai, đẩy mạnh việc thành lập các tổ chức kinh tế, phát triển trang trại, chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu cây trồng vật nuôi.

Thứ ba, đảm bảo an sinh xã hội.

4.2.3. Nhóm các giải pháp khác

Một là, khai thác các nguồn vốn đầu tư để xây dựng kết cấu hạ tầng phát triển kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới.

Hai là, tăng cường công tác quản lý nhà nước về các lĩnh vực sản xuất kinh doanh để phát triển kinh tế nông thôn.

Ba là, tăng cường tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, đặc biệt là nông dân về kinh tế nông thôn phát triển bền vững.

KẾT LUẬN

Kinh tế nông thôn phát triển bền vững đóng vai trò chiến lược trong quá trình phát triển bền vững đất nước, là cơ sở và lực lượng quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh quốc phòng, phát huy bản sắc văn hoá dân tộc và bảo vệ môi trường sinh thái đất nước. Kinh tế nông thôn phát triển bền vững cần phải bảo đảm môi trường sản xuất nông nghiệp và nông thôn trong sạch; thực phẩm vệ sinh; tài nguyên sinh học đa dạng; giảm thiểu rủi ro do bệnh tật, thiên tai và quá trình biến đổi khí hậu gây ra; thu hẹp khoảng cách về cơ hội phát triển giữa đô thị và nông thôn, giữa các nhóm cư dân nông thôn; hỗ trợ người nghèo, những nhóm đối tượng khó khăn trong quá trình phát triển.

Trước yêu cầu đó, luận án đã tập trung làm rõ những vấn đề trong phát triển kinh tế nông thôn bền vững tại các huyện phía tây của thành phố Hà Nội gồm các nội dung cơ bản sau:

- Kinh tế nông thôn phát triển bền vững là quá trình phát triển đạt được sự tăng trưởng kinh tế cao, ổn định trên cơ sở chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng tiến bộ; gia tăng giá trị sản xuất nông nghiệp; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, năng lực sáng tạo khoa học - công nghệ, mức độ tích lũy vốn và kết cấu hạ tầng của khu vực nông thôn; tránh được sự suy thoái, đình trệ trong tương lai và không để lại gánh nặng nợ nần cho các thế hệ mai sau.

- Mục tiêu và cũng là động lực kinh tế nông thôn phát triển bền vững là tạo sinh kế lâu dài cho người dân, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng hiện đại, gia tăng giá trị sản xuất nông nghiệp, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Trong đó, nông dân phải là nhân vật trung

tâm, người được hưởng lợi trước tiên từ những thành quả của quá trình phát triển. Kinh tế nông thôn phát triển bền vững đóng góp vai trò rất quan trọng trong phát triển nông thôn theo hướng bền vững.

- Trong tiến trình bảo đảm kinh tế nông thôn phát triển bền vững tại các huyện phía tây của thành phố Hà Nội tuy đạt được tốc độ tăng trưởng khá, song tăng trưởng kinh tế chủ yếu dựa vào phát triển theo chiều rộng, tăng khối lượng các nguồn lực, nhất là tăng vốn đầu tư, chưa thực sự dựa trên cơ sở tăng năng suất lao động xã hội và nâng cao hiệu quả nên chất lượng tăng trưởng chưa cao và chưa thật vững chắc. Những hạn chế đó khiến cho mục tiêu phát triển kinh tế nông thôn theo hướng bền vững tại các huyện phía tây của thành phố Hà Nội chưa tương xứng với sự đầu tư của các nguồn lực trên địa bàn.

- Xuất phát từ thực trạng phát triển kinh tế nông thôn bền vững, luận án đề xuất các nhóm giải pháp đồng bộ thúc đẩy sự phát triển của lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Các giải pháp khác như: Khai thác các nguồn vốn đầu tư để xây dựng kết cấu hạ tầng phát triển kinh tế nông thôn, xây dựng Nông thôn mới; Tăng cường công tác quản lý nhà nước về các lĩnh vực sản xuất kinh doanh để phát triển kinh tế nông thôn; Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, đặc biệt là nông dân về kinh tế nông thôn phát triển bền vững./.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Hoàng Mạnh Phú (2013), "Chính sách đối ngoại của Đức trước suy thoái kinh tế và những tác động tới mối quan hệ với Việt Nam", *Tạp chí Thông tin khoa học Chính trị - Hành chính*, (6).
2. Hoàng Mạnh Phú (2013), "Thực hiện dồn điền, đổi thửa đất nông nghiệp ở nước ta hiện nay", *Tạp chí Lịch sử Đảng*, (7).
3. Hoàng Mạnh Phú (2013), "Thực trạng và chính sách thu hút lao động chuyên môn cao người nước ngoài ở Việt Nam", *Tạp chí châu Mỹ ngày nay*, (7).
4. Hoàng Mạnh Phú (2015), "Ứng dụng Khoa học - Công nghệ để phát triển nông nghiệp bền vững ở huyện Phúc Thọ, Hà Nội", *Tạp chí Kinh tế và Quản lý*, (15).
5. Hoàng Mạnh Phú (2015), "Phát triển kinh tế nông thôn bền vững của một số quốc gia trên thế giới - bài học tham khảo cho Việt Nam", *Tạp chí Kinh tế và Quản lý*, (16).

